

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST

Ngày: 28-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày: 10/12/1991; Nơi ĐKKHKT: TDP N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958 và bà Phùng Thị V, sinh năm 1962; Vợ: Vũ Thị M, sinh năm 1994; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 tiền sự. Cụ thể:

+ Ngày 27/05/2023, bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định số 161/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền: 6.500.000 đồng đối với Nguyễn Văn T về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc

gây tổn hại cho sức khỏe của người khác xảy ra tại thị trấn T, huyện Vĩnh Tường ngày 19/9/2022. Đến nay T chưa chấp hành nộp phạt.

+ Ngày 05/6/2023, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 1235/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính với hình thức xử phạt chính là phạt tiền: 30.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí thể thao (súng trường hơi) xảy ra tại thị trấn T, huyện Vĩnh Tường ngày 19/9/2022. Đến nay T chưa chấp hành nộp phạt.

- Nhân thân:

+ Ngày 15/12/2017, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng theo Bản án số 193/2017/HSST về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 15/6/2019 T chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và toàn bộ bản án, đến nay đã được xoá án tích.

+ Ngày 06/02/2019, bị Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định số 04/BB-VPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác tại Thị trấn T ngày 03/01/2019 với hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Tuy nhiên, đã quá 02 năm kể từ ngày ra quyết định Công an huyện Vĩnh Tường chưa thực hiện biện pháp nào để cưỡng chế T thực hiện việc nộp phạt, đến nay đã hết thời hiệu thi hành quyết định, T được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2025 đến ngày 16/01/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Vĩnh Tường - Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Trú tại: TDP N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Cao Văn C, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

* Người chứng kiến: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1984; Trú tại: TDP N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/01/2025, T đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy đá và ma túy ngửa. Do biết tại khu vực cánh đồng gần

Cơ sở điều trị Methadone Vĩnh Tường thuộc tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường có người nam giới khoảng 40 tuổi thường đứng ở đó để đi mua hộ ma túy, nên T cầm theo số tiền 600.000 đồng gồm 06 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng đi bộ đến khu vực nêu trên để tìm mua ma túy. Đến nơi, T thấy có 01 người nam giới đang đứng ở ven đường, nghĩ đó là người mua hộ ma túy nên T đi đến hỏi *“Để cho em một cái năm, một viên hồng”*, ý của T là muốn nhờ người này mua hộ một túi ma túy đá 500.000 đồng và 01 viên ma túy ngựa, người này hiểu ý nên đáp lại *“Đưa tiền đây, tổng sáu trăm”*. T lấy ra số tiền 600.000 đồng đưa cho người này, người này cầm tiền T đưa và bảo T đứng đợi. Sau đó người nam giới điều khiển xe mô tô đi về H Cầu Hương thuộc thị trấn T, khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho T 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt và đường kẻ chỉ màu đỏ bên trong chứa ma túy đá và 01 viên ma túy ngựa màu đỏ. T cầm túi ma túy vừa mua được cất vào túi áo khoác bên trái rồi đi bộ về nhà để sử dụng cho bản thân. Khi T đi đến khu vực cầu Chó thuộc tổ dân phố N, thị trấn T thì bị tổ công tác của Công an huyện Vĩnh Tường đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt và đường kẻ chỉ màu đỏ bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ (được niêm phong ký hiệu là A1) và các hạt tinh thể dạng đá (được niêm phong ký hiệu là A2). T khai nhận đó là túi ma túy đá và viên ma túy ngựa của T vừa mua được với giá 600.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Ngày 10/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã có Quyết định trưng cầu giám định số 107/QĐ-ĐCSHKTMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu vật A1, A2 nêu trên có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 15/01/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 200, kết luận:

“01 viên nén đều có màu đỏ của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,0919g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng của ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,3135g là ma túy, loại Methamphetamine”

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,0344 gam mẫu và A2 = 0,2538 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 16/01/2025, Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định trên cho Nguyễn Văn T, T đồng ý và không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-VT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ năm đến 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/01/2025); Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, tại khu vực cầu Chó thuộc Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4054 gam ma túy loại Methamphetamine

để bản thân sử dụng. Tang vật thu giữ: Thu tại túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt và đường kẻ chỉ màu đỏ bên trong chứa 0,4054g ma túy loại Methamphetamine.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”...nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù như đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho T ngày 10/01/2025, theo khai nhận của T khoảng hơn 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người gầy. Ngoài ra T không biết cụ thể nhân thân lai lịch của người này. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thực hiện triệt để các biện pháp xác minh nhưng chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý theo quy định là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu A1 = 0,0344 gam mẫu và A2 = 0,2538 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/01/2025).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,0344 gam mvà, A2 = 0,2538 gam và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn T;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang